

Bản án số: 87/2022/HS-ST
Ngày 26-9-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh;

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vương Huy Vượng.

2. Bà Mai Thị Hoài Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thuý Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn H**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1994 tại huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản Đ, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn T - sinh năm 1968 và con bà: Lò Thị O (đã chết); vợ: Lò Thị L – sinh năm 1994, con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 02/6/2022, đến ngày 11/6/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lù Văn Đ**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1992 tại huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản Đ, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lù Văn G (đã chết) và con bà: Lò Thị H – sinh năm 1967; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 02/6/2022, đến ngày 11/6/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Đặng Ngọc V, sinh năm 1989. Trú tại thôn Gg, xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 02/6/2022, Lò Văn H rủ Lò Văn Đ đi mua Heroine để sử dụng, Đ đồng ý. Sau đó H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B1 - 257.85 chở Đ đi đến cửa hàng điện thoại Mạnh Toàn, thuộc tổ dân phố 5, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tại đây H chuyển khoản số tiền 200.000 đồng của H cho chủ cửa hàng để lấy 200.000 đồng tiền mặt mục đích để đi mua Heroine. Sau khi có tiền H chở Đ xuống tổ dân phố 3, thị trấn Tân Uyên để tìm mua Heroine. Khi đi đến ngã ba đường rẽ vào đồi chè, do H say rượu và không biết chỗ mua Heroine nên H cho Đ điều khiển xe mô tô. Sau đó Đ điều khiển xe mô tô chở H đi đến trước cửa nhà của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch, tại đây H và Đ cùng nhìn thấy hai người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch đang sử dụng Heroine ở ngoài hiên nhà nên Đ đi đến hỏi hai người này “*có lấy được không?*” thì có một người trả lời “*có, vào trong đi*”. Sau đó Đ quay lại bảo H đưa tiền để mua Heroine thì H đưa cho Đ một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và nói với Đ “*Mua được thì về cùng nhau chơi*”. Sau đó H đứng ở ngoài chờ còn Đ cầm tiền đi vào trong nhà thì gặp và hỏi mua được hai gói Heroine, mỗi gói được gói bằng mảnh giấy bạc màu trắng, vàng của người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch. Mua xong Heroine Đ và H mở hai gói Heroine ra trích lấy mỗi gói một ít rồi cả hai cùng nhau sử dụng hết tại hiên nhà. Sau khi sử dụng xong, số Heroine còn lại Đ gói lại thành 02 gói bằng mảnh giấy bạc màu trắng, vàng như ban đầu rồi đưa cho H cầm. H cất giấu 02 gói Heroine này vào trong túi quần sau bên phải đang mặc, sau đó Đ điều khiển xe mô tô chở H đi về. Khi đi được một đoạn thì xe mô tô hết xăng nên Đ dắt xe, còn H đi bộ theo sau. Khi Đ và H đi đến khu vực gần cây xăng số 8 thuộc Tổ dân phố 3, thị trấn Tân Uyên thì bị Công an huyện Tân Uyên kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang, thu giữ trong túi quần sau bên phải đang mặc của Lò Văn H 02 gói Heroine mỗi gói được gói bằng mảnh giấy bạc màu trắng, vàng có tổng khối lượng 0,13 gam và thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 24B1-257-85, màu sơn đỏ, trắng, đen, số loại WAVE S, số khung: Y425334, số máy: 4291391, xe đã qua sử dụng.

Ngày 02/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại kết luận giám định số 67/KL-TCGD ngày 03/6/2022 của người giám định tư pháp, kết luận vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Lò Văn H và Lò Văn Đ có khối lượng là 0,13 gam.

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã lấy toàn bộ 0,13 gam chất bột khô, màu trắng đục thu giữ của Lò Văn H và Lò Văn Đ theo H và Đ khai nhận là Heroine gửi giám định. Tại kết luận giám định số 468/GĐ-KTHS ngày 06/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “02 (hai) Mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu Mẫu 01, Mẫu 02) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Bản Cáo trạng số 63/CT -VKS - TU, ngày 08/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên để xét xử Lò Văn H và Lò Văn Đ tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo, xử phạt bị cáo H mức án tù 01 năm 06 tháng đến 01 năm 10 tháng tù, bị cáo Đ mức án tù 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu huỷ 02 mảnh giấy bạc màu trắng, vàng.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn Đ đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không có tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng

hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Hồi 22 giờ 00 phút, ngày 02/6/2022, tại tổ dân phố 3, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Lò Văn H và Lò Văn Đ đang tàng trữ trái phép 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,13 gam, mỗi gói được gói bằng mảnh giấy bạc màu trắng, vàng, mục đích để cùng nhau sử dụng thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang.

Các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tuy nhiên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của các bị cáo không những làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn mà còn làm ảnh hưởng đến đời sống sức khỏe con người, làm gia tăng tệ nạn và các loại tội phạm khác, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân nên cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này, Lò Văn H là người rủ rê, khởi xướng và bỏ tiền ra để mua Heroine, do vậy phải chịu trách nhiệm với vai trò chính. Bị cáo Lò Văn Đ là đồng phạm giúp sức tích cực trong việc mua Heroine nên cũng phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình theo Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của các bị cáo, xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, các bị cáo làm lao động tự do và làm ruộng thu nhập thấp, không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- 02 mảnh giấy bạc màu trắng, vàng là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 24B1-257-85, màu sơn đỏ, trắng, đen, số loại WAVE S, số khung: Y425334, số máy: 4291391, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là tài sản hợp pháp của Đặng Ngọc V. Bị cáo Lò Văn H đã mượn chiếc xe mô tô này của anh V để đi về nhà tại bản Đoàn Kết, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên. Việc H sử dụng chiếc xe này đi mua Heroine thì anh V không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã trả lại cho anh V là đúng quy định. Anh Đặng Ngọc V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Các đối tượng hành vi liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc 0,13 gam Heroine Lù Văn Đ khai do Đ mua tại nhà của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch ở tổ dân phố 3, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên. Quá trình điều tra, không xác định được vị trí nhà và người đàn ông này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Đặng Ngọc V là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô đã cho Lò Văn H mượn để đi về nhà. Quá trình điều tra xác định việc Lò Văn H sử dụng chiếc xe này đi mua Heroine cùng Lù Văn Đ thì anh Đặng Ngọc V không biết vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý là đúng quy định.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn H và Lò Văn Đ, Công an huyện Tân Uyên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 02/6/2022 đến ngày 11/6/2022) còn phải chấp hành 01 năm 05 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 02/6/2022 đến ngày 11/6/2022) còn phải chấp hành 01 năm 03 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

- Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn Đ.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư của Công an huyện Tân Uyên, màu trắng, hình chữ nhật, bên trong đựng 02 mảnh giấy bạc màu trắng - vàng.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 50 phút, ngày 19/9/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên

quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Các bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu HSVA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Oanh